

Bản án số: 19/2021/HS-ST
Ngày: 01/3/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Bình

Ông Trịnh Xuân Tháp

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quyết Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Thái Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2021/HSST ngày 14 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2021/HSST-QĐ ngày 28/01/2021 đối với bị cáo:

Võ Kim T (Tên gọi khác: Út), sinh năm 1985, tại Đồng Nai; Nơi thường trú: Khu A, ấp T, xã B, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Kim H (Đã chết) và bà Danh Thị S, sinh năm 1953; Gia đình bị cáo có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ sau; có vợ Ngô Thị Bích H, sinh năm 1986 và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 2097/QĐ-ĐTHH ngày 25/10/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V. Bị cáo tại ngoại có mặt.

*** Bị hại:**

- Bà Danh Thị S, sinh năm 1953. (Có mặt)

Địa chỉ: Khu A, ấp T, xã B, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

- Chị Võ Thị Kim H, sinh năm 1979. (Có mặt)

Địa chỉ: Khu A, ấp T, xã B, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Võ Thị Kim H: Ông Lê Việt D - Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai.

*** Người làm chứng:**

- Chị Võ Thị Kim P, sinh năm 1995. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu A, ấp T, xã B, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

- Chị Ngô Thị Bích H, sinh năm 1986. (Có mặt)

Địa chỉ: Khu A, ấp T, xã B, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 21/6/2020, chị Võ Thị Kim H, sinh năm 1979, ngụ tại khu A, ấp T, xã B, huyện V, tỉnh Đồng Nai ngồi hát karaoke trong nhà thì em trai Võ Kim T nhà ở kế bên đi nhậu về, T yêu cầu chị H ngừng hát nhưng chị H vẫn hát nên T đứng bên nhà mình dùng gạch ném sang nhà chị H làm vỡ ô kính cửa sổ kích thước 50cm x 20cm. T sang nhà chị H giật micro đập xuống nền nhà, T đập vỡ 01 điện thoại di động hiệu Samsung G530H của chị H và đập phá một số ly, đĩa thủy tinh trong nhà chị H. Lúc này bà Danh Thị S, sinh năm 1953 là mẹ của T và H ở gần đó đến can ngăn, chị H bỏ chạy ra ngoài. Tuấn chạy đến nhà bà S giật cong cây đà khung cửa chính và dùng đoạn cây gỗ gần đó ném vỡ kính cửa sổ kích thước 155cm x 80cm của nhà bà S. T nhìn thấy xe Hoda Vision biển số 60B9-206.65 của chị H dựng bên hông nhà bà S liền đến xô ngã và dùng cục tạ bằng bê tông ném chiếc xe làm vỡ phần nhựa yếm chắn gió và hộc để đồ phía trước bên phải. Sau đó, T đuổi theo chị H qua nhà anh trai là Võ Kim T1, sinh năm 1972 và dùng tay đánh chị H thì được cháu Võ Thị Kim P, sinh năm 1995 con anh T1 can ngăn. Tuấn trở về nhà thì bị Cơ quan Công an xã mời lên làm việc lập hồ sơ chuyển giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V giải quyết theo thẩm quyền.

Tài sản, tang vật tạm giữ:

- 01 đầu micro kèm dây (bị hư hỏng) hiệu California pro; 01 điện thoại di động hiệu Samsung G530H (đã hư hỏng); 01 xe Honda Vision biển số 60B9 – 20665 (bị trầy xước, bể phần nhựa); 01 chiếc bông tai bằng kim loại màu vàng hình trái tim có đính đá màu trắng, phần móc gài phía sau bị gãy; 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng đính đá màu trắng và màu xanh bị móp méo, nứt gãy; 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng có đính đá màu trắng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V đã giao trả cho chủ sở hữu là chị Võ Thị Kim H.

- 02 cục gạch ống loại bốn lỗ đã bị biến dạng; 01 cục tạ bằng bê tông màu trắng, đường kính 27cm, cao 09cm; 01 cây gỗ màu đen còn vỏ dài 75cm, chu vi 17cm, có hai cành nhỏ phía sau.

Tại kết luận định giá tài sản số 172/ĐGTS-ĐTTH ngày 27/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện V kết luận: 01 kính cửa sổ kích thước 155cm x 80cm và 01 cây đà khung cửa trị giá 380.000 đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 174/ĐGTS-ĐTTH ngày 27/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện V kết luận: 01 điện thoại hiệu Samsung G530H mua năm 2018; 01 micro hiệu califonia; phần nhựa xe Vision mua năm 2013; 01 kính cửa sổ kích thước 50cm x 20cm trị giá 1.750.000 đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 187/ĐGTS-ĐTTH ngày 23/9/2020 của Hội

đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V kết luận: 01 bông tai bằng vàng 18k, trọng lượng 0,5 chỉ, công sửa lại 200.000 đồng; 01 nhẫn 18k đính đá màu trắng và xanh bị méo, công sửa giá 100.000 đồng; 01 nhẫn 18k đính đá màu trắng, công sửa giá 100.000 đồng. Tổng cộng là 400.000 đồng.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 0940/TgT/2020 ngày 20/10/2020 của Giám định viên Trung tâm pháp y Đồng Nai đối với Võ Thị Kim H kết luận: Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ y tế không định tỷ lệ cho chấn thương đầu và bàn tay hai bên hiện tại không để lại sẹo, không ảnh hưởng chức năng và không để lại di chứng.

* Xử lý vật chứng: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện V tịch thu tiêu hủy: 02 cục gạch ống loại bốn lỗ đã bị biến dạng; 01 cục tạ bằng bê tông màu trắng, đường kính 27cm, cao 09cm; 01 cây gỗ màu đen còn vỏ dài 75cm, chu vi 17cm, có hai cành nhỏ phía sau.

* Về trách nhiệm dân sự: Võ Kim T đã tự nguyện thay sửa kính cửa nhà cho bà Danh Thị S, bà S không yêu cầu bồi thường gì thêm. Võ Kim T đã bồi thường cho chị Võ Thị Kim H số tiền 7.900.000 đồng, chị H yêu cầu T bồi thường thêm tiền viện phí, mua thuốc và giá trị bông tai bằng vàng rơi mất là 3.128.000 đồng và mua lại chiếc micro hiệu california pro mà chị H mua vào năm 2019. Trường hợp Võ Kim T không mua lại được micro hiệu california pro thì bồi thường cho chị H $\frac{1}{2}$ giá trị mà chị H mua micro hiệu california pro vào năm 2019 với giá 4.200.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 12/CT-VKSVC ngày 12/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo Võ Kim T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Võ Kim T từ 06 tháng đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng đến 16 tháng; buộc bị cáo phải bồi thường thêm cho bị hại H 3.128.000 đồng và giá trị chiếc micro hiệu california pro theo kết luận định giá tài sản là 150.000 đồng; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại H: Về Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, phần tội danh, định tội, định khung, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự ông D cũng thống nhất với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các hành vi thực hiện của bị cáo cũng có mâu thuẫn với gia đình, về chấp hành pháp luật, về đạo đức của bị cáo để Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt phù hợp, có tính chất răn đe, giáo dục bị cáo.

* Ý kiến của bị cáo T: Bị cáo thống nhất với nội dung cáo trạng và truy tố của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa sai. Về bồi thường dân sự, bị cáo đồng ý bồi thường thêm tiền viện phí, mua thuốc và giá trị bông tai bằng vàng rơi mất số tiền 3.128.000 đồng và giá trị chiếc micro hiệu california pro theo kết luận định giá tài sản là 150.000 đồng, tổng cộng là 3.278.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Kim T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai và các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 14 giờ ngày 21/6/2020, chị Võ Thị Kim H, sinh năm 1979, ngụ tại Khu A, ấp T, xã B, huyện V, tỉnh Đồng Nai ngồi hát karaoke trong nhà thì bị cáo T nhà ở kế bên đi nhậu về. Bị cáo T yêu cầu chị H ngừng hát nhưng chị H vẫn hát nên bị cáo có hành vi đập vỡ: 01 ô kính cửa sổ, 01 micro hiệu california, 01 điện thoại di động hiệu Samsung G530H, vỡ phần nhựa yếm chắn gió và hộc để đồ phía trước bên phải xe Honda Vision biển số 60B9-20665 của chị Võ Thị Kim H; giật cong đà khung cửa chính, ném vỡ kính cửa nhà bà Danh Thị S. Giá trị tài sản bị hư hỏng thiệt hại là 2.530.000 đồng, bị cáo T không có ý kiến khiếu nại gì và đồng ý với giá trị tài sản bị cáo là thiệt hại.

[3] Như vậy, bị cáo T đã có hành vi làm mất một phần giá trị sử dụng tài sản của bị hại, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố và viện dẫn.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được Nhà nước bảo vệ, làm mất trật tự xã hội tại địa phương. Do vậy cần có mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, phạm tội gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo T có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra bị cáo được tại ngoại, bị cáo không vi phạm pháp luật, tích cực sửa chữa và chủ động bồi thường thiệt hại cho các bị hại nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để chính quyền địa phương quản lý,

giám sát đối với bị cáo, nên áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo đã tự nguyện sửa chữa phần tài sản bị hư hỏng của bị hại S, bị hại S không yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sửa sai. Bị hại H yêu cầu bồi thường thêm tiền viện phí, mua thuốc và giá trị bông tai bằng vàng rơi mất là 3.128.000 đồng và mua lại chiếc micro hiệu california pro mà chị H mua vào năm 2019. Trường hợp Võ Kim T không mua lại được micro hiệu california pro thì bồi thường cho chị H $\frac{1}{2}$ giá trị mà chị mua micro hiệu california pro vào năm 2019 với giá 4.200.000 đồng. Về mức hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bị hại H không cung cấp chứng cứ chứng minh chiếc micro hiệu california pro mua vào năm 2019 với giá 4.200.000 đồng nên không có căn cứ buộc bị cáo bồi thường $\frac{1}{2}$ giá trị với giá mua 4.200.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo đồng ý bồi thường thêm cho bị hại H số tiền 3.128.000 đồng và giá trị chiếc micro hiệu california pro theo kết luận định giá tài sản là 150.000 đồng, tổng cộng là 3.278.000 đồng. Nên Hội đồng xét xử ghi nhận bị cáo bồi thường thêm cho bị hại H tổng số tiền 3.278.000 đồng (Ba triệu, hai trăm bảy mươi tám nghìn đồng).

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 cục gạch ống loại bốn lỗ đã bị biến dạng; 01 cục tạ bằng bê tông hình trụ màu trắng, đường kính 27cm, cao 09cm; 01 cây gỗ màu đen còn vỏ dài 75cm, chu vi 17cm, có hai cành nhỏ phía sau.

[8] Quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại H phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tại phiên tòa phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; Điều 47; điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 136, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Các Điều 357, 468, 584, 585 và 589 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Võ Kim T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Xử phạt bị cáo Võ Kim T 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Võ Kim T cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện V, tỉnh Đồng Nai nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3

Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo T phải bồi thường cho bị hại Võ Thị Kim H số tiền 3.278.000 đồng (Ba triệu, hai trăm bảy mươi tám nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (Đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn lại phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 cục gạch ống loại bốn lỗ đã bị biến dạng; 01 cục tạ bằng bê tông hình trụ màu trắng, đường kính 27cm, cao 09cm; 01 cây gỗ màu đen còn vỏ dài 75cm, chu vi 17cm, có hai cành nhỏ phía sau theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Võ Kim T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện V;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện V;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Lâm